

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 190 - Sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 1 - Sự cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ tại vườn Ghết-sê-ma-nê.

Ma-thi-ơ 26:30-46: Khi đã hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi ra mà lên núi Ô-li-ve. Ngài bèn phán rằng: Đêm nay các ngươi sẽ đều vấp phạm vì cơ ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chân chiên, thì chiên trong bầy sẽ bị tan lạc. Song sau khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các ngươi. Phi-e-rơ cất tiếng thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, chính đêm nay, trước khi gà gáy, ngươi sẽ chối ta ba lần. Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu tôi phải chết với thầy đi nữa, tôi chẳng chối thầy đâu. Hết thấy môn đồ đều nói y như vậy. Rồi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ đi đến một chỗ kêu là Ghết-sê-ma-nê. Ngài phán rằng: Hãy ngồi đây đợi ta đi cầu nguyện đằng kia. Đoạn, Ngài bèn đem Phi-e-rơ và hai người con của Xê-bê-đê đi với mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu não lắm. Ngài bèn phán: Linh hồn ta buồn bực cho đến chết; các ngươi hãy ở đây và tỉnh thức với ta. Rồi Ngài bước tới một ít, sấp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha. Kế đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy đang ngủ, thì Ngài phán cùng Phi-e-rơ rằng: Thế thì các ngươi không tỉnh thức với ta trong một giờ được! Hãy thức canh và cầu nguyện, kéo các ngươi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. Ngài lại đi lần thứ hai, mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu chén này không thể lìa khỏi Con được mà Con phải uống thì xin ý Cha được nên. Ngài trở lại nữa, thì thấy môn đồ còn ngủ; vì mắt họ đã đờ quá rồi. Đoạn, Ngài bỏ mà lại đi cầu nguyện lần thứ ba, và lập xin như lời trước. Rồi Ngài đi đến với môn đồ, mà phán rằng: Bây giờ các ngươi ngủ và nghỉ ngơi ư! Nay, giờ đã gần tới, Con người sẽ bị nộp trong tay kẻ có tội. Hãy chờ đây, đi hè, kìa kẻ phản ta đến kia.

Núi Ô-li-ve nằm đối diện với thành Giê-ru-sa-lem về phía Đông và cao hơn thành Giê-ru-sa-lem khoảng 65 mét, ngăn cách với thành Giê-ru-sa-lem là một cái khe (trũng) có tên gọi là Xét-rôn (Kidron), tên của khe Xét-rôn và núi Ô-li-ve lần đầu tiên được nhắc đến trong Kinh-Thánh là khi con trai của vua Đa-vít là Áp-sa-lôm nổi loạn phản nghịch để chiếm quyền cha mình, khiến vua Đa-vít phải bỏ thành Giê-ru-sa-lem mà chạy trốn khỏi người và con đường mà vua Đa-vít đã phải đi qua đó là khe Xét-rôn và núi Ô-li-ve.

2 Sa-mu-ên 15:12-23: Đang lúc Áp-sa-lôm dâng của lễ, bèn sai mời A-hi-tô-phe, là mưu sỹ của Đa-vít ở Ghi-lô, bỗng thành người. Sự phản nghịch trở nên mạnh, và đoàn dân đi theo Áp-sa-lôm càng ngày càng đông. Có người đến báo tin cho Đa-vít rằng: Lòng của dân Y-sơ-ra-ên nghiêng về Áp-sa-lôm. Đa-vít bèn nói cùng các tôi tớ ở với mình tại Giê-ru-sa-lem rằng: Hãy trốn đi và chạy trốn đi, bằng chẳng, chúng ta không thể thoát khỏi Áp-sa-lôm được. Hãy đi mau mau, e nó sẽ đến kịp chúng ta, làm hại cho chúng ta, và dùng gươm diệt thành. Các tôi tớ của vua thưa rằng: Phàm việc gì vua chúa chúng tôi nhất định, thì các tôi tớ vua sẽ sẵn làm theo. Vậy, vua ra đi, có cả nhà người cùng theo; nhưng vua để lại mười người cung phi dạng giữ đền. Thế thì, vua đi ra, có cả dân sự theo sau; chúng dừng lại tại nhà ở cuối chót thành. Hết thấy tôi tớ của vua và cả người Kê-rê-thít, người Phê-lê-thít đều đi ở bên vua, còn người Ghi-tít, số sáu trăm người ở Gát đến theo vua, đều đi đằng trước. Vua bèn nói cùng Y-tai, người Ghi-tít rằng: Cơ sao người cũng muốn đến cùng chúng ta? Hãy trở lại, ở với vua, bởi vì người là một người ngoại bang đã lìa xứ của người. Người mới đến hôm qua, và hôm nay ta há sẽ cho người lạc loài đây đó với chúng ta sao? Còn ta, ta đi đâu không rõ. Vậy, hãy trở về và dẫn các anh em người theo người. Nguyện sự thương xót và sự thành tín ở cùng người! Nhưng Y-tai thưa cùng vua rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của vua chúa tôi mà thôi, hễ vua chúa tôi ở đâu, hoặc trong sự chết, hoặc trong sự sống, thì kẻ tôi tớ vua cũng sẽ ở đó. Vua Đa-vít bèn nói với Y-tai rằng: Vậy, hãy đến đi trước. Thế thì, Y-tai người Ghi-tít cùng hết thấy con trẻ theo mình, và cả bọn người đều đi tới trước. Hết thấy dân trong xứ đều khóc và la lớn tiếng lên trong khi cả đám đông này đi qua. Vua qua khe Xét-rôn, và cả dân sự đều xôm tới trên con đường về đồng vắng.

Khe Xét-rôn và núi Ô-li-ve được nhắc lại một lần nữa trong phần Kinh-Thánh phần Cựu Ước, đó là trong sách Xa-cha-ri đoạn 14, nói về sự báo thù của Đức Giê-hô-va, vì tại nơi này, người ta đã bắt Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ để giết đi.

Xa-cha-ri 14:1-21: Nay, ngày của Đức Giê-hô-va đến, những của cướp người sẽ bị chia giữa người. Vậy ta sẽ nhóm mọi nước lại tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem, và thành sẽ bị lấy, nhà sẽ bị cướp, đàn bà sẽ

bị hãm, phân nửa thành sẽ đi làm phu tù; nhưng dân còn lại sẽ không bị trừ bỏ khỏi thành. Bấy giờ Đức Giê-hô-va sẽ ra đánh cùng các nước đó, như Ngài đã đánh trong ngày chiến trận. Trong ngày đó, chân Ngài sẽ đứng trên núi ô-li-ve, là núi đối ngang Giê-ru-sa-lem về phía đông; và núi ô-li-ve sẽ bị xé ra chính giữa về phía đông và phía tây, đến nỗi thành ra một trũng rất lớn; phân nửa núi dời qua phương bắc, phân nửa dời qua phương nam. Các người sẽ trốn trong trũng núi, vì trũng núi ấy sẽ chạy dài đến Ất-san; và các người sẽ đi trốn như là trốn khỏi cơn động đất đang ngày Ô-xia, vua Giu-đa. Bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta sẽ đến, hết thầy các thánh sẽ ở cùng người. Trong ngày đó sẽ không có sự sáng nữa, những vì sáng sẽ thấu mình lại. Ấy sẽ là một ngày mà Đức Giê-hô-va biết; chẳng phải ngày, chẳng phải đêm, song xảy ra đến buổi chiều sẽ có sự sáng. Xảy ra trong ngày đó, nước sông sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem, phân nửa chảy về biển đông, phân nửa chảy về biển tây, trong mùa hạ và mùa đông đều có. Đức Giê-hô-va sẽ làm vua khắp đất; trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ là có một, và danh Ngài cũng sẽ là có một. Cả đất sẽ làm nên đồng bằng, từ Ghê-ba cho đến Rim-môn, về phía nam Giê-ru-sa-lem, thành này sẽ được nhắc lên và ở trong chỗ mình, từ cửa Bên-gia-min cho đến chỗ cửa thứ nhứt, và đến cửa góc, lại từ tháp Ha-na-nê-ên cho đến những nơi ép rượu của vua. Người ta sẽ ở đó, nó chẳng bị rửa sả nữa, nhưng Giê-ru-sa-lem sẽ được ở yên ổn. Vả, này sẽ là tai vạ mà Đức Giê-hô-va dùng để phạt mọi dân tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem: Ngài sẽ lam cho ai nấy khi chơn đương đứng thì thịt mục nát ra, mắt mục trong vành nó, lưỡi mục trong miệng nó. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ gieo sự rối loạn lớn trong chúng nó; vì ai nấy sẽ nắm tay kẻ lân cận mình, và tay người nầy sẽ giá lên nghịch cùng tay người kia. Giu-đa cũng sẽ tranh chiến tại Giê-ru-sa-lem, và những cửa cải của mọi nước chung quanh sẽ nhóm lại ở đó: vàng, bạc và những áo xống rất nhiều. Cũng có ôn dịch cho những ngựa, la lạc đà, lừa, và hết thầy thú vật trong dinh trại đó, đều bị ôn dịch như vậy. Xảy ra hết thầy những kẻ nào còn sót lại trong mọi nước lên đánh Giê-ru-sa-lem, sẽ lên đó hàng năm dâng thờ lạy trước mặt Vua, là Đức Giê-hô-va vạn quân, và giữ lễ lều tạm. Trong những họ hàng trên đất, kẻ nào đã chẳng lên Giê-ru-sa-lem dâng thờ lạy trước mặt Vua, là Đức Giê-hô-va vạn quân, thì sẽ không có mưa trên chúng nó. Nếu họ hàng Ê-díp-tô không lên và không đến đó, thì mưa cũng không xuống trên chúng nó; và chúng nó sẽ bị ôn dịch nầy, là ôn dịch mà Đức Giê-hô-va đã dùng phạt các nước không lên giữ lễ lều tạm. Ấy hình phạt của Ê-díp-tô và hình phạt của các nước chẳng lên giữ lễ lều tạm sẽ là như vậy. Trong ngày đó, sẽ có chạm chữ trên những lạc ngựa rằng: “Thánh Cho Đức Giê-hô-va!” Những nồi trong nhà Đức Giê-hô-va sẽ giống như những bát trước bàn thờ. Mọi nồi ở trong Giê-ru-sa-lem và trong Giu-đa sẽ là thánh cho Đức Giê-hô-va vạn quân; phàm những kẻ dâng tế lễ sẽ đến, lấy nồi mà nấu; và trong ngày đó, sẽ không còn có người Ca-na-an trong nhà Đức Giê-hô-va vạn quân.

Ghết-sê-ma-nê là một cái vườn có tường vây quanh nằm bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem ngang qua khe Xết-rôn và núi Ô-li-ve. Ghết-sê-ma-nê trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *nơi ép dầu Ô-li-ve*.

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng, cả Kinh-Thánh đều làm chứng về Ngài, là làm chứng về con đường cứu chuộc loài người của Đức Giê-hô-va và mọi sự được chép trong Kinh-Thánh phần Cựu Ước nói về con đường này đều được ứng nghiệm qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ. Những sự được chép trong sách tiên tri Xa-cha-ri về ngày báo thù của Đức Giê-hô-va cũng được chép trong sách tiên tri Ê-sai, về công việc của Con một Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jê-sus Christ làm cho tuyển dân của Ngài, là dân Giu-đa ở thành Giê-ru-sa-lem và xứ Giu-đê và cả đến những người mang danh là người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, nhưng những kẻ mang danh là tuyển dân của Đức Chúa Trời đã bắt Con một đó mà giết đi tại nơi mà chính Đức Giê-hô-va đã định cho việc thu hoạch bông trái của Con một Ngài dành cho vườn nho thật của Ngài.

Ê-sai 5:1-30: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Có sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà**

chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Và, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, há miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bấy giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng đôi xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vợ vả kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực dựng pha các thức uống hay say; vì hối lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rễ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thể nào, thì rễ họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thể ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va phùng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rung động: xác chết chúng nó như phân ngang giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra. Ngài dựng cờ lên hướng về các dân tộc ở xa cách, và xuýt mà gọi họ từ nơi đầu cùng đất; và nầy, họ lật đật chạy đến, kíp và mau. Trong đám họ không một người nào mỗi mệ, chẳng ai vấp vấp, chẳng ai ngủ gật hoặc ngủ mê; không ai có dây lưng tháo ra hoặc dây giày đứt. Tên của họ đã nhọn, cung đã giương; vó ngựa cứng đường đá, bánh xe như gió lốc. Tiếng gầm khác nào sư tử cái; rống như sư tử con; chúng nó sẽ rống và bắt mỗi đem đi, không ai cứu được. Trong ngày đó, sẽ có tiếng gầm nghịch cùng nó khác nào tiếng sóng biển âm âm; nếu người ta nó vào xứ, chỉ thấy tối tăm và khốn nạn: sự sáng sẽ bị che tối bởi các chòm mây.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự mà người ta sẽ chống nghịch lại các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, là bóng về việc người ta sẽ chống nghịch lại Con một Ngài của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nên khoảng 740 năm trước khi sai Con một Ngài vào thế gian này để thi hành giá cứu chuộc nhân loại, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-sai để cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên về những sự mà người ta sẽ làm nghịch lại với ý chỉ của Ngài và những sự sẽ xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên bởi cơ những sự ác mà họ đã làm nghịch lại với mạng lệnh của Đức Chúa Trời mình, nhưng những sự đó không chỉ xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên mà còn xảy đến với hết thảy những người sẽ được gọi là dân của Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt nữa, vì cơ người ta không chú ý đến các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng những sự mà Đức Giê-hô-va đã dùng các tiên tri của Ngài để cảnh báo cho cả nhân loại trước sự cứu chuộc của Ngài, được thi hành qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ và trước khi người ta bắt Ngài để giết đi, Ngài đã nhắc lại điều mà Đức Giê-hô-va đã dùng đấng tiên tri Ê-sai để nói về việc vườn nho của Ngài.

**Mác 12:1-11:** Đức Chúa Jêsus khởi phán thí dụ cùng họ rằng: Một người kia trồng vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và dựng một cái tháp; đoạn cho mấy người làm nghề trồng nho thuê, mà lìa bỏ xứ. Tới mùa, chủ vườn sai một đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặt thâu lấy phần hoa lợi vườn nho nơi tay họ. Nhưng họ bắt đầy tớ mà đánh rồi đuổi về tay không. Người lại sai một đầy tớ khác đến; nhưng họ đánh đầu nó và chưởi rửa nữa. Người còn sai đứa khác đến, thì họ giết đi; lại

sai nhiều đũa khác nữa, đũa thì bị họ đánh, đũa thì bị họ giết. Chủ vườn còn đũa con trai một rất yêu dấu, bèn sai đi lần cuối cùng mà nói rằng: Chúng nó sẽ kính vì con ta! Nhưng bọn trồng nho đó bàn với nhau rằng: Thằng này là con kế tự; hê, ta hãy giết nó, thì phần gia tài nó sẽ về chúng ta. Họ bắt con trai ấy giết đi, ném ra ngoài vườn nho. Vậy thì chủ vườn nho sẽ làm thế nào? Người sẽ đến giết bọn trồng nho đó, rồi lấy vườn nho lại mà cho người khác. Các người há chưa đọc lời Kinh Thánh này: Hòn đá bị thợ xây nhà bỏ ra, Đã trở nên đá góc nhà; Ấy là công việc của Chúa, Và là việc rất lạ trước mắt chúng ta, hay sao?

Lu-ca 20:9-16: Đức Chúa Jêsus phán cùng dân chúng lời thí dụ này: Người kia trồng một vườn nho, đã cho kẻ trồng nho mướn, rồi bỏ xứ đi lâu ngày. Đến mùa nho, chủ sai một đầy tớ tới cùng những kẻ trồng nho đặng nhận một phần hoa lợi; song bọn trồng nho đánh đầy tớ, đuổi về tay không. Chủ lại sai một đầy tớ khác nữa; song họ cũng đánh, chửi, và đuổi về tay không. Chủ lại sai đầy tớ thứ ba; song họ cũng đánh cho bị thương và đuổi đi. Chủ vườn nho bèn nói rằng: Ta làm thế nào? Ta sẽ sai con trai yêu dấu ta đến; có lẽ chúng nó sẽ kính nể! Song khi bọn trồng nho thấy con trai ấy, thì bàn với nhau như vậy: Kia, ấy là con kế tự; hãy giết nó, hầu cho gia tài nó sẽ về chúng ta. Họ bèn liệng con trai ấy ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy chủ vườn sẽ xử họ làm sao? Chủ ấy chắc sẽ đến diệt những kẻ trồng nho này, rồi lấy vườn giao cho người khác.

*Chúng ta sẽ hiểu sự mâu nhiệm về vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân và những cây mà Ngài ưa thích như thế nào ?*

Chúa Jêsus đã phán: “Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy.” (Giăng 15-1-8)

Chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ đối với Hội-Thánh thật của Ngài thì vườn nho là bóng về Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời và những người tin Chúa được ví là các nhánh nho mà Đức Chúa Jêsus Christ là gốc nho Thật, còn đối với dân Y-sơ-ra-ên thì Đức Chúa Trời dùng cây Ô-li-ve để nói về dân Y-sơ-ra-ên và người Giu-đa.

Rô-ma 11:11-27: Tôi lại hỏi rằng: Có phải dân Y-sơ-ra-ên vấp chân đường ấy hầu cho té xuống chẳng? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là bởi tội lỗi họ mà sự cứu đã đến cho dân ngoại, hầu để giục lòng tranh đua của họ. Vả, nếu tội lỗi họ đã làm giàu cho thế gian, sự kém sút họ đã làm giàu cho dân ngoại, thì hưởng chi là sự thịnh vượng của họ! Tôi nói cùng anh em là người ngoại: bấy lâu tôi làm sứ đồ cho dân ngoại, tôi làm vinh hiển chức vụ mình, cố sức để giục lòng tranh đua của những kẻ đồng tộc tôi, và để cứu mấy người trong đám họ. Vì nếu sự dứt bỏ họ ra đã làm sự hòa thuận cho thiên hạ, thì sự họ trở lại trong ân điển há chẳng phải là sự sống lại từ trong kẻ chết sao? Vả, nếu trái đầu mùa là thánh, thì cả đồng cũng thánh; và nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh. Ví bằng có một hai nhánh bị cắt đi, và người vốn là cây ô-li-ve hoang được thắp vào chỗ các nhánh ấy để có phần về nhựa và rễ của cây ô-li-ve, thì chớ khoe mình hơn các nhánh đó. Nhưng nếu người khoe mình, thì hãy biết rằng ấy chẳng phải là người chịu đựng cái rễ, bèn là cái rễ chịu đựng người. Người sẽ nói rằng: Các nhánh đã bị cắt đi, để ta được thắp vào chỗ nó. Phải lắm; các nhánh đó đã bị cắt bởi cơ chẳng tin, và người nhờ đức tin mà còn; chớ kiêu ngạo, hãy sợ hãi. Vì nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các nhánh nguyên, thì Ngài cũng chẳng tiếc người nữa. Vậy hãy xem sự nhân từ và sự nghiêm ngặt của Đức Chúa Trời: sự nghiêm ngặt đối với họ là kẻ đã ngã xuống, còn sự nhân từ đối với người, miễn là người cầm giữ mình trong sự nhân từ Ngài: bằng chẳng, người cũng sẽ bị chặt. Về phần họ, nếu không ghì mài trong sự chẳng tin, thì cũng sẽ được

tháp; vì Đức Chúa Trời có quyền lại tháp họ vào. Nếu chính người đã bị cắt khỏi cây ô-li-ve hoang thuận tánh mình, mà được tháp vào cây ô-li-ve tốt nghịch tánh, thì hướng chi những kẻ ấy là nhánh nguyên sẽ được tháp vào chính cây ô-li-ve mình! Vả, hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết sự mầu nhiệm này, e anh em khoe mình khôn ngoan chẳng: ấy là một phần dân Y-sơ-ra-ên đã sa vào sự cứng lòng, cho đến chừng nào số dân ngoại nhập vào được đầy đủ; vậy thì cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng: Đấng Giải cứu sẽ đến từ Si-ôn, cắt sự vô đạo ra khỏi Gia-cốp; Ấy là sự giao ước mà ta sẽ lập với họ, khi ta xóa tội lỗi họ rồi.

Công việc về vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân được thi hành qua thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là qua Hội-Thánh thật của Ngài ở trên đất này, cho tới khi Hội-Thánh được cất về thiên đàng.

1 Cô-rinh-tô 3:1-11: **Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể nói với anh em như với người thiêng liêng (thuộc linh), nhưng như với người xác thịt, như với các con đò trong Đấng Christ vậy. Tôi lấy sữa nuôi anh em, chớ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt. Thật, bởi trong anh em có sự ghen ghét và tranh cạnh, anh em há chẳng phải là tánh xác thịt ăn ở như người thế gian sao? Có người thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng: Ta là của A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải là người cũng như kẻ khác sao? Thế thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Ấy là kẻ tội tở, mà bởi kẻ đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa đã ban cho mọi người. Tôi đã trông, A-bô-lô đã tươi, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trông kẻ tươi, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trông, kẻ tươi, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nên như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ.**

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo trước về công việc mà ma quỷ sẽ làm sau khi Ngài phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, đó là chúng sẽ đẩy lên những kẻ tham muốn danh vọng hư không của xác thịt đời này làm tiên tri giả và giáo sư giả để lừa dối và chiếm đoạt bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi Đức Thánh-Linh sai các tội tở của Ngài đến những người nơi thuộc về Hội-Thánh thật của Ngài thì quyền lực của ma quỷ cũng đẩy lên những kẻ mang danh là người tin Chúa nhưng không chịu cắt bì lòng và không được Đức Thánh-Linh chỉ định, không được Đức Thánh-Linh kêu gọi và không được Ngài xức dầu cho để làm người hầu việc Ngài và chính bọn người này, mà Chúa Jêsus đã gọi là những kẻ **“chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên”** đó sẽ đẩy lên chống nghịch lại các tội tở thật của Đức Chúa Jêsus Christ và những kẻ **“chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên”** đó sẽ rao giảng theo ý riêng mình, nghịch lại các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, khiến cho những người tin Chúa trong các hội chúng do bọn người đó cai trị không nhận biết giá trị thật của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và những người đó càng không thể nhận biết được Lễ thật và như vậy, những kẻ **“chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên”** đó đã dập tắt Đức Thánh-Linh và **“hãm ép”** Nước Đức Chúa Trời - là **“bất hiệp lễ thật”**, khiến cho quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời Đức Chúa Trời không thể thi hành được công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai khiến các Lời được phán ra khỏi miệng Ngài.

Tại nơi được gọi là nhà hội (của người Giu-đa) hay là nhà thờ phượng của các Hội-Thánh địa phương ở trên đất này, là nơi mà những người được giao phó chức vụ tôn cao Lời của Đức Chúa Trời để dạy dỗ dân sự của Đức Chúa Trời, cũng giống như ở tại nơi vườn của Đức Chúa Trời mà những người làm công việc trông vườn và giữ vườn của Đức Chúa Trời sẽ phải làm công việc chăm bón, tưới sửa những cây nho, những cây Ô-li-ve và khiến các cây trong vườn đó sanh bông trái cho Đức Chúa Trời vậy.

Nhưng nếu tại những nơi đó đã bị những kẻ tiếm quyền chiếm lấy cho xác thịt mình, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ không thể được tôn cao và những người tin Chúa tại những nơi đó sẽ không được nghe những Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người được nghe, thay vào đó là những sự thuộc về xác thịt được nói ra từ những kẻ **“chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên”**, tức là những kẻ tự xưng mình là người chăn chiên, nhưng không phải bởi Đức Chúa Jêsus Christ kêu gọi và những kẻ đó không được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Trời, nên bọn người đó không thể nào nhận lãnh được Giao-Ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là bọn người đó không thể nhận lãnh Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật và như vậy, không có Lễ thật trong hạng người đó. Chính bọn chăn chiên giả đó khiến cho **“Dân của Chúa trở thành một**

*bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn giả đó đã làm cho bầy chiên của đồng cỏ Chúa bị lộn đường, khiến cho bị lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ.”*

Vườn Ghết-sê-ma-nê là bóng về một nơi mà tại đó, những người được Lời Chúa gọi là cây mà Đức Giê-hô-va ưa thích đó sẽ được dạy dỗ bằng Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Giê-hô-va, như Lời Chúa trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 5, đã chép: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Và, người mong rằng sẽ sanh trái nho;**

**Bạn yêu dấu** của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó là Lời của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời. **Gò đất tốt** đây chính là thân thể xác thịt của người tin Chúa và sự **khai phá ra, cất bỏ những đá** đây là nói về quyền phép của Luật pháp cùng công việc của Đức Thánh-Linh hành động trong lòng của những người tin Chúa, để uốn, nắn, tủa, sửa, cáo trách người ta cùng đổi mới tâm trí cho được thanh sạch, hầu cho họ được xứng đáng mà nhận lấy Lời của sự sống đời đời, như có chép:

Gia-cơ 1:21-25: **Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phúc trong sự mình vâng lời.**

Trong ý nghĩa thuộc linh, thành Giê-ru-sa-lem là bóng về tiêu chuẩn tâm lòng của người tin Chúa phải được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, còn núi Ô-li-ve là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa, là nơi mà Lời Đức Chúa Trời phải được tôn cao cùng với sự cầu nguyện, cầu thay được dâng lên Đức Chúa Trời mỗi ngày như chức vụ của thầy tế lễ A-rôn làm đèn mỗi buổi sớm mai và thắp đèn mỗi buổi chiều trong nơi thánh của đền tạm vậy, hầu cho thành Giê-ru-sa-lem - nơi tâm linh của người tin Chúa luôn được bảo vệ, luôn được bình an và trở thành đền thờ của Đức Chúa Trời.

Giữa thành Giê-ru-sa-lem với núi Ô-li-ve có một cái **khe** (còn được gọi là **trũng**) gọi là Xét-rôn.

Chữ **khe** (**trũng**) Xét-rôn chép trong sách 2 Sa-mu-ên 15:23, đó là chữ נַחַל-nachal, số 5158 ra từ chữ נַחַל-nachal, số 5157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dòng nước lũ, thời kỳ bi đát, thời kỳ kề cận cái chết, sự có được bởi sự chiếm hữu, sự có được bởi sự được thừa kế, được sở hữu, giành được;*

Chữ **Xét-rôn** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ קִדְרוֹן-Qidrown, số 6939, ra từ chữ קָדַר-qadar, số 6937, có nghĩa là: *tối tăm, u ám, mù mịt, khiến cho than khóc, làm cho nặng nề, trở nên đen tối;*

Khi Đức Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ trên đất này, mỗi khi Ngài ở làng Bê-tha-ni hay là ở gần núi Ô-li-ve, Ngài thường lên núi này với các môn đồ của Ngài để cầu nguyện và những lần như vậy, Chúa Jêsus phải vượt qua khe Xét-rôn này để lên núi và như vậy, trong ý nghĩa thuộc linh thì Đức Chúa Jêsus Christ cũng như các môn đồ của Ngài sẽ phải vượt qua một khu vực mang ý nghĩa thuộc về quyền lực của sự tối tăm, quyền lực khiến cho người ta than khóc, nặng nề, u ám, để đến núi Ô-li-ve, nhưng ý nghĩa gốc của chữ Ô-li-ve trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là nơi mà người ta được *trở nên xuất chúng, nơi của sự chiếu sự sáng rực rỡ ra.*

Sáng thế ký 8:10-11: **Đoạn, người đọi bảy ngày nữa, lại thả bồ câu ra khỏi tàu; đến chiều bồ câu về cùng người, và này, trong mỏ tha một lá Ô-li-ve tươi; Nô-ê hiểu rằng nước đã giảm bớt trên mặt đất.**

Chữ **Ô-li-ve** chép trong câu 10 trên, đó là chữ זַיִת-zayith, số 2132 ra từ chữ זֵית-ziv, số 2099 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm sáng tỏ, làm sáng mắt, làm sáng trí, trở nên xuất chúng, trở nên lỗi lạc, sự sáng ngời, sự chói sáng;* Chữ **Ziv** đây còn có nghĩa là tháng Năm (5), là tháng của sự nở hoa của người Hê-bơ-rơ.

Tên thành Giê-ru-sa-lem mang ý nghĩa một *thành tìm được sự hoà bình, tìm được sự bình an*, thành mà Đức Giê-hô-va đã gọi theo ý muốn của Ngài, là *thành người ta hay tìm đến*, nghĩa là thành mà muôn dân sẽ mong được tới đó để được nghe Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hằng sống! Nhưng các thầy tế lễ và những kẻ gọi là tiên tri của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho thành đó trở nên hoang vu, bị bỏ, bởi họ đã không tôn cao, không dạy dân sự của Đức Chúa Trời biết Luật pháp của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ê-sai về điều Ngài sẽ làm, hầu cho thành Giê-ru-sa-lem sẽ trở nên như ý Ngài

đã định cho.

Ê-sai 62:1-12: Ta vì cố Si-ôn sẽ chẳng làm thinh, vì cố Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng an nghỉ, cho đến chừng nào sự công bình nó rực rỡ như sự sáng, và sự cứu rỗi nó chói lòa như ngọn đèn. Bấy giờ các nước sẽ thấy sự công bình người, các vua sẽ thấy sự vinh hiển người, người sẽ được xưng bằng tên mới mà miệng Đức Giê-hô-va đặt cho. Người sẽ làm mào triều thiên đẹp đẽ trong tay Đức Giê-hô-va, làm mào miện vua trong tay Đức Chúa Trời người. Người ta sẽ chẳng gọi người là Kẻ bị bỏ nữa, chẳng gọi đất người là Đất hoang vu nữa; nhưng sẽ gọi người là Kẻ mà ta ưa thích; và đất người sẽ được xưng là Kẻ có chồng; vì Đức Giê-hô-va sẽ ưa thích người, và đất người sẽ có chồng. Như người trai tráng cưới người nữ đồng trinh, thì các con trai người cũng sẽ cưới người; chàng rể mới vui mừng vì vợ mới mình, Đức Chúa Trời người cũng vui mừng vì người. Hỡi Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt các vọng canh trên thành người; cả ngày và đêm chúng nó chẳng hề im lặng. Hỡi các người là kẻ nhắc nhở Đức Giê-hô-va, chớ có nghỉ ngơi chút nào. Đừng để Ngài an nghỉ cho đến chừng nào đã lập lại Giê-ru-sa-lem và dùng nó làm sự ngợi khen trong cả đất! Đức Giê-hô-va đã chỉ tay hữu mình và cánh tay quyền năng mình mà thề rằng: Ta chắc sẽ chẳng ban lúa mì người cho kẻ thù người ăn nữa, những người dân ngoại sẽ chẳng còn uống rượu nho mới người mà người đã khó nhọc làm ra. Song những kẻ có gặt sẽ ăn hoa lợi mình, và khen ngợi Đức Giê-hô-va; những kẻ có hái nho sẽ uống rượu mình trong hành lang của nơi thánh ta. Hãy đi qua, bởi cửa thành đi qua; hãy ban bằng đường của dân; hãy đắp đường, hãy đắp đường cái; bỏ hết đá; dựng một cờ xí cho các dân tộc. Nay, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đầu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Nay, sự cứu rỗi người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài. Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức những Kẻ được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.

Để thành Giê-ru-sa-lem được trở nên thành không bị bỏ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này và Con một của Ngài đã vào trong thành Giê-ru-sa-lem để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên và Con một của Ngài đã nhiều lần vượt qua khe Xết-rôn để lên núi Ô-li-ve cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem.

Lu-ca 22:39-40: Đoạn, Đức Chúa Jêsus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài. Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ.

Ma-thi-ơ 26:36: Rồi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ đi đến một chỗ kêu là Ghết-sê-ma-nê. Ngài phán rằng: Hãy ngồi đây đợi ta đi cầu nguyện đàng kia.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>36</sup>Then <sup>G5119</sup> cometh <sup>G2064</sup> Jesus <sup>G2424</sup> with them unto a place <sup>G5564</sup> called <sup>G3004</sup> Gethsemane <sup>G1068</sup>, and saith <sup>G3004</sup> unto the disciples <sup>G3101</sup>, Sit <sup>G2523</sup> ye here <sup>G848</sup>, while <sup>G2193</sup> I go <sup>G565</sup> and pray <sup>G4336</sup> yonder <sup>G1563</sup>.

Chữ cầu nguyện chép trong câu 36 này, đó là chữ προσεύχομαι - proseuchomai, số 4336 ra từ chữ πρόσ- pros, số 4314 và chữ εὔχομαι - euchomai, số 2172 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cầu nguyện với Đức Chúa Trời trong sự van xin, năn nỉ, khẩn khoản cách nghiêm túc, nghiêm chỉnh; Cầu nguyện có chủ đề liên hệ trực tiếp với vấn đề hoặc với nơi chốn, thời gian, duyên cớ, lý do trực tiếp, nguyên nhân hoặc mối quan hệ là mục đích liên quan đến sự cầu nguyện đã được xác định và theo ý mình muốn;*

Cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ và Kinh-Thánh cũng chép về chúng ta, là những người được Đức Chúa Trời chọn được sự cứu rỗi bởi Con một Ngài và như vậy, như Lời Chúa đã chép rằng

Thi-Thiên 40:5-8: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, Thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sỏ tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.

Chúa Jêsus đã phán rằng: “Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi

mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho.” (Giăng 14:12-14).

Như vậy, mọi sự đã chép về công việc mà Đức Chúa Jê-sus đã làm thì chúng ta phải học và làm theo Ngài, trong các công việc đó có sự cầu nguyện mà Đức Chúa Jê-sus đã làm tại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê.

Khi chúng ta đọc Lời Chúa chép về sự cầu nguyện của Đức Chúa Jê-sus Christ tại nơi Ghết-sê-ma-nê, chúng ta thấy sự cầu nguyện của Chúa Jê-sus là rất khó khăn như có một cuộc chiến thuộc linh đã xảy ra trong quá trình cầu nguyện của Chúa Jê-sus và đúng như Lời Chúa đã chép về địa danh này là Ghết-sê-ma-nê, có nghĩa là nơi ép dầu Ô-li-ve, hay còn được gọi là nơi ép rượu nữa.

**Tại sao chúng ta có thể nói rằng sự cầu nguyện của Đức Chúa Jê-sus Christ tại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê là một chiến thuộc linh ?**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán với tổng trấn Phi-lát tại nơi trường án, để nhận biết ý nghĩa của trận chiến thuộc linh mà chúng ta có thể sẽ phải đối diện với trong sự cầu nguyện.

Giăng 18:33-37: Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jê-sus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jê-sus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Chữ đánh trận được chép trong câu 36 trên, đó là chữ ἈΓΩΝΙΖΟΜΑΙ - agonizomai, số 75 ra từ chữ ἈΓΩΝ-agò, số 73 và chữ ἄγω-ago, số 71 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *cuộc đấu tranh, cuộc chiến đấu, cuộc tranh luận tại toà, sự tranh cãi, khẩu chiến với một kẻ thù nghịch; sự chỉ huy, lãnh đạo trong cuộc đua kể cả về thời gian đã qua;*

Chúng ta hãy xem tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ đã đánh trận như thế nào khi Nước Đức Chúa Trời đã đến trên đất này sau khi Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh vinh quang và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha.

2 Cô-rinh-tô 10:1-6: Tôi là Phao-lô, bởi sự nhu mì, nhân từ của Đấng Christ mà xin anh em, tôi là người hèn hạ lắm trong khi gặp mặt giữa anh em nhưng lúc vắng mặt, đối với anh em, tỏ ra biết bao là dạn dĩ! tôi nài xin anh em chớ ép tôi, khi tôi sẽ có mặt, phải dùng sự dạn dĩ mà tôi toan dùng nghịch cùng mấy kẻ kia tưởng chúng tôi ăn ở theo xác thịt. Vì chúng tôi đều sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến theo xác thịt. Vả, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tôi vâng phục Đấng Christ - nguyên văn chép : and bringing into captivity every thought to the obedience of Christ - nghĩa là: và bắt hết các ý tưởng phải làm tôi mọi vâng phục Đấng Christ. Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã chịu lụy trọn rồi - nguyên văn chép: when your obedience is fulfilled - nghĩa là: khi anh em đã vâng phục trọn vẹn.

Qua tiên tri Ê-sai, Đức Giê-hô-va đã tỏ ra công việc của sự đánh trận này trong chức vụ các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ như sau:

Ê-sai 53:10-12: Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa chép trong sách tiên tri Xa-cha-ri, để thấy cuộc chiến đấu trong

chức vụ cầu thay của Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm tại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê.

**Xa-cha-ri 3:1-10:** Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem thấy thầy tế lễ cả Giê-hô-sua đứng trước mặt thiên sứ Đức Giê-hô-va, và Sa-tan đứng bên hữu người đặng đối địch người. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-tan rằng: Hỡi Sa-tan, nguyên Đức Giê-hô-va quả trách người; nguyên Đức Giê-hô-va là Đấng đã kén chọn Giê-ru-sa-lem quả trách người. Chớ thì nầy há chẳng phải là cái đóm đã kéo ra từ lửa sao? Vả, Giê-hô-sua mặc áo bần, đứng trước mặt thiên sứ. Thiên sứ cất tiếng nói cùng những kẻ đứng ở trước mặt mình rằng: Hãy lột bỏ những áo bần khỏi nó. Lại nói cùng Giê-hô-sua rằng: Hãy nhìn xem, ta đã bỏ sự gian ác khỏi người, và ta sẽ mặc áo đẹp cho người. Ta bèn nói rằng: Khá đội mũ sạch trên đầu người. Thì người ta đội trên đầu người một cái mũ sạch, đoạn mặc áo xứng cho người; thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng đứng đó. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va bèn đối chứng cùng Giê-hô-sua rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nếu người bước đi trong đường lối ta, vâng giữ điều ta dạy phải giữ, thì người sẽ được xét đoán nhà ta, và canh giữ hiên cửa ta, ta sẽ cho người bước đi trong hàng những kẻ đứng châu này. Hỡi Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, người cùng bạn hữu người ngồi trước mặt người hãy nghe, vì những kẻ nầy làm dấu: nầy, quả thật ta sẽ làm cho đầy tớ ta là Chồi mống dấy lên. Vì nầy, hòn đá mà ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Nầy, ta sẽ chạm trở nó, và ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất nầy trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, các người ai nấy sẽ mời kẻ lân cận mình dưới cây nho và dưới cây vả.

Hình ảnh tiên tri về thầy tế lễ cả Giê-hô-sua đứng trước mặt Đức Giê-hô-va là nói về Đức Chúa Jê-sus Christ, thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc đã đứng vào nơi xút mẻ giữa loài người với Đức Chúa Trời, để cầu thay cho họ và Sa-tan đã đứng bên hữu thầy tế lễ này để đối địch Ngài. Sa-tan muốn thầy tế lễ cả Giê-hô-sua (tên Giê-hô-sua trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **יְהוֹשֻׁעַ** - Yehowshuwa, số 3091 có nghĩa là: **Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc**) phải chết theo luật mắt thường mắt, rằng thường rằng, mạng thường mạng mà Đức Giê-hô-va đã ban cho Môi-se, được chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 21, nghĩa là Sa-tan chấp nhận giá cầu thay mà Đức Chúa Jê-sus đã đứng vào nơi xút mẻ giữa loài người với Đức Chúa Trời để cứu chuộc loài người ra khỏi sự chết, nhưng với điều kiện là Chúa Jê-sus - Con một của Đức Chúa Trời phải chết!

Nhưng Đức Giê-hô-va đã dùng thiên sứ của Ngài để phán cho Sa-tan biết rằng, Đức Chúa Jê-sus đã trả đủ giá cho sự cứu chuộc loài người và như vậy, Đức Chúa Jê-sus sẽ không phải chết như Sa-tan đã yêu cầu: **Chớ thì nầy há chẳng phải là cái đóm đã kéo ra từ lửa sao?**

**Xa-cha-ri 3:2:** Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-tan rằng: Hỡi Sa-tan, nguyên Đức Giê-hô-va quả trách người; nguyên Đức Giê-hô-va là Đấng đã kén chọn Giê-ru-sa-lem quả trách người. Chớ thì nầy há chẳng phải là cái đóm đã kéo ra từ lửa sao?

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And the LORD said unto Satan, The LORD rebuke thee, O Satan; even the LORD that hath chosen Jerusalem rebuke thee: is not this a brand plucked out of the fire?**

Có nghĩa là: **Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan, Đức Giê-hô-va quả trách người. Hỡi Sa-tan, Đức Giê-hô-va là Đấng đã chọn Giê-ru-sa-lem quả trách người: ấy chẳng phải là một khúc cây đang cháy được giải cứu ra từ lửa sao?**

Đức Giê-hô-va đã quả trách Sa-tan về sự độc ác của nó, vì nó muốn Đức Chúa Jê-sus, là Đấng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật, trong muôn vật đó có các thiên sứ và chính hấn, vốn là một cê-ru-bin được Ngài tạo nên, phải chết, khi mà chính Chúa Jê-sus đã tự bỏ mình đi (**mà khúc cây là hình ảnh của sự bị cắt khỏi thân cây, để lấy hình tợ của Đức Chúa Trời và sự khúc cây đã bị cháy đó là nói về sự trả giá thay cho tội lỗi của loài người**) để gánh lấy tội lỗi của loài người và trả giá chuộc tội đó theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-hô-va đã quả trách Sa-tan vì chính hấn đã phạm tội chống nghịch Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời đã không huỷ diệt hấn, nhưng còn cho hấn và bè đảng của hấn được sống trong chốn không trung mà không bị ném vào hoả ngục, trong khi thầy tế lễ cả Giê-hô-sua (bóng về Đức Chúa Jê-sus) không phải là kẻ phạm tội, mà người chỉ gánh tội lỗi thay cho loài người, là loài phạm tội bởi bị chính hấn (Sa-tan) lừa dối. Đức Giê-hô-va đã phán rằng **khúc cây - thầy tế lễ Giê-hô-sua - đã phải bị lửa thiêu đốt** và chính Đức Giê-hô-va đã kéo - **giải cứu** người ra khỏi lửa đó, chứ không phải tự ý thầy tế lễ Giê-hô-sua

làm điều này và Đức Giê-hô-va có quyền thương xót ai Ngài thương xót mà Sa-tan không có quyền can thiệp.

Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán với thầy tế lễ cả Giê-hô-sua lúc người đang mặc áo bần (*hình ảnh gán tội lỗi của nhiều người, chứ không phải chính thầy tế lễ đó phạm tội*), rằng: **Nếu người bước đi trong đường lối ta, vâng giữ điều ta dạy phải giữ, thì người sẽ được xét đoán nhà ta, và canh giữ hiên cửa ta, ta sẽ cho người bước đi trong hàng những kẻ đứng châu này. Hỡi Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, người cùng bạn hữu người ngồi trước mặt người hãy nghe, vì những kẻ này làm dấu: này, quả thật ta sẽ làm cho đầy tớ ta là Chồi mọc dấy lên. Vì này, hòn đá mà ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Này, ta sẽ chạm trở nó, và ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, các người ai này sẽ mời kẻ lân cận mình dưới cây nho và dưới cây vả. Đây là Lời Đức Giê-hô-va phán về Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, được gọi là thân thể của Đấng Christ, về điều Ngài sẽ ban cho Hội-Thánh thật của Ngài, đó là sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật và qua Đức Thánh-Linh mà Lẽ thật, mà **hòn đá mà ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt** đó chính là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống sẽ được ban cho Hội-Thánh thật của Ngài.**

Trên đây là hình ảnh tiên tri về sự cầu thay của Đức Chúa Jê-sus Christ tại vườn Ghết-sê-ma-nê, trong khi Đức Chúa Jê-sus cầu thay, các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus được Lời Chúa chép trong sách tiên tri Xa-cha-ri là các bạn hữu của thầy tế lễ Giê-hô-sua và Lời Đức Giê-hô-va phán trước về giá trả cho sự cầu thay cho loài người của Đức Chúa Jê-sus đã được chấp nhận, vì khi Chúa Jê-sus cầu thay, Ngài chưa bị người ta bắt, nhưng Đức Giê-hô-va đã chấp nhận lời cầu nguyện (cầu thay) của Chúa Jê-sus và Ngài đã ra quyết định tha thứ tội lỗi cho hết thầy những người ào sẽ tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, như có chép: **ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Đức Giê-hô-va đã quyết định cho **dòng dõi** mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã cầu thay cho đó được trở thành một **dòng dõi thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ**, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 53 câu 10, rằng: **Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thanh vượng.**

Trong Lời phán với thầy tế lễ cả Giê-hô-sua, bản Kinh-Thánh tiếng Việt chép là: **này, quả thật ta sẽ làm cho đầy tớ ta là Chồi mọc dấy lên.** Nguyên văn Bản Kinh-Thánh King James version chép là: **for, behold, I will bring forth my servant the BRANCH.**

Chữ bản tiếng Việt là **Chồi mọc**, đó là chữ **צמח**- tsemach, số 6780 ra từ chữ **צמח**- tsamach, số 6779 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nhánh cây, nhánh sông, dòng dõi, nảy chồi mọc lên, sự phát triển cách dồi dào, cách dư dật, trở nên dày đặc;**

Theo tiếng Hê-bơ-rơ, câu trên có nghĩa là: **Vì, này, Ta sẽ làm cho đầy tớ của được trở nên một dòng dõi được phát triển cách nhanh chóng, mạnh mẽ, dư dật, dày đặc.**

Chữ **đầy tớ** là **số ít**, chỉ về **một người**, là Đức Chúa Jê-sus Christ, còn chữ **dòng dõi - the BRANCH** là **số nhiều** nhưng giống nhau về tiêu chuẩn, ảnh tượng và sự vinh hiển, chỉ về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ với nhiều Hội-Thánh địa phương, như một cây mà có nhiều nhánh với chỉ một tiêu chuẩn mà thôi.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê để thấy cuộc chiến trong sự cầu nguyện của Đức Chúa Jê-sus Christ dành cho sự cứu chuộc nhân loại.

Lu-ca 22:39-46: **Đoạn, Đức Chúa Jê-sus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài. Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ. Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quỳ xuống mà cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi! Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài. Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất. Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy đang ngủ mê vì buồn rầu. Ngài phán rằng: Sao các người ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện, để cho khỏi sa vào sự cám dỗ.**

Chữ **cầu nguyện** chép trong các câu 40, 41, 44 và 46 trên, đó là chữ **προσεύχομαι** - proseuchomai, số 4336 ra từ chữ **πρός**- pros, số 4314 và chữ **εύχομαι** - euchomai, số 2171 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Cầu nguyện với Đức Chúa Trời trong sự van xin, năn nỉ, khẩn khoản cách nghiêm túc, nghiêm**

*chính; Cầu nguyện có chủ đề liên hệ trực tiếp với vấn đề hoặc với nơi chốn, thời gian, duyên cớ, lý do trực tiếp, nguyên nhân hoặc mối quan hệ, là mục đích liên quan đến sự cầu nguyện đã được xác định và theo ý mình muốn;*

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chữ mà các ngôn ngữ khác dịch chung là sự **cầu nguyện** đó, có tới hơn mười thể loại cầu nguyện khác nhau mà sự **cầu nguyện** - Εὐχόμεθα mà Đức Chúa Jêsus đã làm tại vườn Ghết-sê-ma-nê là sự cầu thay mà chính Ngài với tư cách là thầy tế lễ, là luật sư bào chữa cho loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời, Quan án công bình và chính Chúa Jêsus đã đứng vào nơi sứ tể của mối quan hệ giữa loài người với Đức Chúa Trời, vì Ngài đã đến thế gian này với thân phận là tội tở của Đức Chúa Trời, được sanh ra trong chi phái Giu-đa nên Ngài hợp pháp đại diện cho hết thủy dân Y-sơ-ra-ên ở trước mặt Đức Chúa Trời như một thầy tế lễ thượng phẩm, dù các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên không nhận biết lễ thật này, nhưng Đức Chúa Jêsus thì biết rõ Ngài đã được Đức Chúa Cha quyết định lập Ngài làm thầy tế lễ đời đời tùy theo Ban Mên-chi-xê-đéc, như Kinh-Thánh đã chép.

**Thi-Thiên 110:1-4: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Chức vụ **thầy tế lễ đời đời** khác với chức vụ thầy tế lễ của người Lê-vi được giữ, vì ý nghĩa của chữ **đời đời** không chỉ nói về sự vĩnh hằng thời gian, nhưng còn nói về sự sống đời đời của tâm linh loài người chứ không nói về sự sống của xác thịt loài người, vì thế cho nên Sa-tan đã bất ngờ khi biết Đức Chúa Jêsus đã cầu thay tâm linh loài người, là loài đã phải ngồi trong bóng của sự chết không phải bởi tội lỗi của chính mình, nhưng bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất đã bán dòng dõi mình cho tội lỗi, là điều bất hợp pháp ở trước mặt Đức Chúa Trời. Chính vì loài người ra từ A-đam thứ nhất đều là nạn nhân của A-đam, nên khi có giá cứu chuộc theo luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời thì giá đó được chấp nhận và Sa-tan không thể làm gì để ngăn chặn được sự cứu chuộc đã định rõ trong luật pháp.

**Lê-vi ký 25:8-35: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thủy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sửa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiêu ngạo. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bồi số tội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn**

đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và đòng dôi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ. Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lấy, thì kể như ruộng đất; chủ bán có phép chuộc lại; đến năm hân hỷ nhà sẽ về nguyên chủ. Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền chuộc lại. Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hỷ nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người.

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người và được dùng để chép Kinh-Thánh và chính Đức Giê-hô-va đã dùng ngón tay của Ngài để chép mười điều răn bằng tiếng Hê-bơ-rơ trên hai bảng đá và ban cho Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và cho loài người, thì chữ **năm** chép trong sách Lê-vi ký này, đó là chữ **שָׁנָה**- sheneh, số 8141 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **năm, đời người, thời đại, số đo thời gian, sự chỉ ra thời đại;**

Tính từ A-đam cho đến Đức Chúa Jê-sus là bảy mươi bảy đời. Tính theo số nhân của bảy lần bảy là bốn mươi chín đời, tương ứng với bốn mươi chín năm theo luật về năm hân hỷ của Đức Chúa Trời thì sự Đức Chúa Jê-sus được sanh ra trong xác thịt đó chính là sự Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài làm Chiên con thánh giá cứu chuộc của năm hân hỷ, của thời đại hân hỷ cho dân Y-sơ-ra-ên thật của Ngài, tức là giá cứu chuộc tâm linh loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và cũng là sự Đức Giê-hô-va lập Đức Chúa Jê-sus Christ làm thầy tế lễ đời đời tùy theo Ban Mên-chi-xê-đéc và sự thiết lập này đã được chép trong Kinh-Thánh, nhưng được che giấu khỏi sự hiểu biết của loài người xác thịt và Sa-tan, cho đến kỳ đã định.

Trong Lê-vi ký 25 câu 25 có chép: **Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.**

Đức Chúa Jê-sus đã đến thế gian này với tư cách là anh cả ở giữa nhiều anh em như có chép trong Thi-Thiên 22 và trong Rô-ma 8 và như vậy, Đức Chúa Jê-sus đã dùng sự giàu có về của báu Nước Thiên đàng mà khiến cho nhiều người được xưng công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời (Ê-sai 53:11), vì chữ **nghèo** chép trong Lê-vi ký 25 câu 25 đó là nói về sự thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời và vì cơ sự thiếu hiểu biết đó mà người ta đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và bị cầm buộc bởi sự thiếu hiểu biết đó.

**2 Cô-rinh-tô 8:9:** **Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu.**

**Rô-ma 8:28-30:** **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Khi cầu nguyện tại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jê-sus đã phải tạm dừng sự cầu nguyện tới ba lần để lấy sức lực cho sự cầu nguyện được hoàn thành, điều đó đã cho chúng ta thấy sự nghiêm trọng của sự cầu thay này, bởi vì như Lời Chúa đã chép trong sách Xa-cha-ri đoạn 3, chúng ta thấy Sa-tan là kẻ kiện cáo loài người đã đứng bên hữu thầy tế lễ cả Giê-hô-sua (bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ) để đối nghịch người.

**Xa-cha-ri 3:1:** **Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem thấy thầy tế lễ cả Giê-hô-sua đứng trước mặt thiên sứ Đức Giê-hô-va, và Sa-tan đứng bên hữu người đặng đối địch người.**

Chữ **đối địch** chép trong câu 1 trên, đó là chữ **שָׁטָן**-satan, số 7853 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hành động như một kẻ thù nghịch, chống đối, kháng cự, chống lại, đối kháng, phản đối;**

Chúa Jê-sus đã nói với môn đồ của Ngài rằng: **Linh hồn ta buồn bực cho đến chết; My soul<sup>G5590</sup> is exceeding<sup>G4036</sup> sorrowful<sup>G4036</sup>, even unto death<sup>G2288</sup>.**

Chữ **linh hồn** chép trong câu 38 trên, đó là chữ **ψυχή** - psuche, số 5590 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **tâm hồn và tâm linh, sự sống của loài người;**

Trong sự cầu thay cho loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời, Quan án công bình, Đức Chúa Jêsus phải đối diện với cả hai luật pháp, thuộc thể và thuộc linh của Đức Chúa Trời dành cho loài người trên trái đất này và tội lỗi của loài người đã khiến linh hồn của Chúa Jêsus phải chịu **sự buồn bực** và **sự buồn bực** này là **cực kỳ**, vì đó là chữ ΠΕΡΙΛΥΠΟΣ- **perilupos**, số 4036 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **cực kỳ đau lòng, sự buồn dữ dội, mãnh liệt vây chung quanh, vượt quá ngưỡng chịu đựng**;

Sa-tan đã đưa ra các bằng chứng về tội lỗi mà loài người trong thế gian này đã vi phạm kể từ Ca-in cho đến khi Đức Chúa Jêsus đứng vào sự cầu thay cho loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha rằng: **Cha ơi! nếu có thể được, xin cho chén này lia khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha.**

Chúng ta đã được học và biết ý nghĩa của cái **chén** mà Chúa Jêsus đã phán, đó là sự định mệnh, một cơ hội mà người ta không thể chối từ, nhưng phải làm cho trọn.

Chúa Jêsus đã biết rằng, thân thể xác thịt của Ngài phải chịu chết thay cho cả nhân loại vì sự công bình của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đã định và chính Sa-tan đã sử dụng quyền phép của Luật pháp để buộc Chúa Jêsus phải trả giá, vì hấn đã nghĩ rằng, nếu Đức Chúa Jêsus là Con kế tự của Đức Chúa Trời phải chết thay cho loài người thì hấn và bè đảng của hấn sẽ có cơ hội để tiếp tục lừa dối loài người xác thịt và chiếm đoạt trái đất này khỏi tay của Đức Chúa Trời! Nhưng Sa-tan đã nhầm vì tội lỗi của hấn đã làm hư sự khôn ngoan của hấn, vì Lời của Đức Chúa Trời đã chép rõ về những sự toan tính của Sa-tan đã bị Đức Chúa Trời biết trước và Đức Chúa Trời đã tỏ ra điều này trong Thi-Thiên, rằng:

**Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang nào loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lời tói (sự trừng phạt, sự khiển trách, sự điều chỉnh luật) của hai Người (Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con), và quăng xa ta xiềng xích (giềng mối, nguyên tắc của luật pháp) của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thanh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hấu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thanh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phúc thay!**

**Lu-ca 22:41-44:** Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quỳ xuống mà cầu nguyện rằng: **Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi!** Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài. Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất.

Chữ **thêm sức** chép trong câu 43 trên, đó là chữ ἔνισχυω - **enischuo**, số 1765 ra từ chữ ἔν-**en**, số 1722 và chữ ἰσχύω - **ischuo**, số 2480 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **làm cho được cường tráng, tiếp sinh lực cho, làm cho vững vàng, làm cho kiên cố, trang bị công cụ, phương tiện, xây dựng mối quan hệ cho sự yên nghỉ, ban khả năng và quyền năng để thực hành**;

Khi Đức Chúa Cha sai thiên sứ của Ngài đến thêm sức cho Đức Chúa Jêsus Christ, ấy không phải là hành động đơn thuần ban năng lực cho xác thịt, nhưng là sự truyền sự khôn ngoan cùng sự mưu luận của Đức Chúa Cha sang cho Chúa Jêsus, thông qua sự ban cho này mà Chúa Jêsus được thêm sức, vì Đức Chúa Jêsus đã nhận biết ý muốn của Đức Chúa Cha nên Ngài vui mừng nhận lấy cái chén định mệnh đó cho mình, như Lời Chúa đã chép.

**Ê-sai 53:10-12:** Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thanh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều

người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

**Phi-líp 2:4-11:** Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa. Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình là noi theo con đường mà Chúa Jê-sus đã đi, là những sự đã được chép xuống và mọi người tin Chúa phải học theo Chúa Jê-sus, mang lấy ách của Ngài và làm công việc như Chúa Jê-sus đã làm. Chúng ta hãy đặt cuộc sống của mình vào vị thế là thành Giê-ru-sa-lem và mỗi người tin Chúa muốn được hưởng giá trị như ý nghĩa của núi Ô-li-ve, thì phải vượt qua hoàn cảnh mà chính mỗi người phải đối diện khi còn đang sống trên trái đất này, là rất tối tăm và ngày càng trở nên tối tăm, (*mà ý nghĩa của tên khe Xết-rôn là bóng*), để tới vườn Ghết-sê-ma-nê và tại nơi này, nơi mà hoàn cảnh, môi trường thuộc linh mà mỗi người tin Chúa phải đối diện đó khiến người tin Chúa phải tỏ ra những sự mà mình đã nhận được từ Lời của Đức Chúa Trời, tức là những sự mà Đức Chúa Trời đã dùng để khiến mình được trở nên người mới theo ảnh tượng của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Ghết-sê-ma-nê là nơi ép dầu, là nơi Đức Giê-hô-va sẽ thu hoạch hoa lợi của Ngài và cũng là nơi mà mọi người tin Chúa phải chứng minh mình có thuộc về Đức Giê-hô-va hay không.

**1 Cô-rinh-tô 3:11-17:** Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

Vì tất cả các trái Ô-li-ve hay là các trái nho được trồng trong vườn của Đức Chúa Trời đều sẽ phải được ép lấy dầu (*đối với trái Ô-li-ve*) hay là ép lấy nước để làm rượu (*đối với trái nho*) và như vậy, mỗi người tin Chúa sẽ phải nộp cho Đức Chúa Trời các trái mà Ngài đã đầu tư cho cuộc đời theo Chúa của mình.

Cũng như mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về Lễ Vượt Qua của Ngài tại xứ Ê-díp-tô vậy, nếu nhà nào không có huyết chiên con bôi trên mày cửa và hai cây cột cửa của nhà mình, thì thiên sứ huỷ diệt sẽ vào nhà đó và con kế tự của nhà đó sẽ bị giết, nghĩa là trong khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đang còn hoạt động trên đất này, Đức Giê-hô-va sẽ kiểm tra tình trạng thuộc linh của hết thảy những người mang danh là người tin Chúa và nếu người nào xưng mình là người tin Đức Chúa Jê-sus Christ mà không có dấu hiệu bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì kẻ đó không thuộc về Đức Giê-hô-va và sự chết vẫn ở trên người ấy vậy.

Mỗi người tin Chúa phải là một cái *thành tìm được sự bình an* (Giê-ru-sa-lem) và người đó phải sống đúng theo ý muốn của Đức Giê-hô-va, đó người đó phải là người mà loài người thế gian tìm đến để được nghe về danh Đức Chúa Jê-sus Christ và sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va. Để làm được và giữ được tiêu chuẩn này, người tin Chúa phải hằng ngày thực hành đức tin của mình mà vượt qua khe Xết-rôn, nghĩa là vượt qua tất cả mọi sự *tối tăm, u ám, mù mịt, khiến cho than khóc, làm cho nặng nề, trở nên đen tối...* bởi ma quỷ gây ra trong thế gian mờ tối này, mà tới vườn Ghết-sê-ma-nê, nghĩa là tới nơi mà mỗi người tin Chúa phải thực hành đức tin của mình, đó là sự cầu nguyện với Đấng cứu chuộc mình.

**Ê-phê-sô 6:10-18:** Và lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa

của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện (ΠΡΟΣΕΥΧΟΜΑΙ - proseuchomai, số 4336 ra từ chữ ΠΡΟΣ- pros, số 4314 và chữ ΕΥΧΟΜΑΙ - euchomai, số 2171 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cầu nguyện với Đức Chúa Trời trong sự van xin, năn nỉ, khẩn khoản cách nghiêm túc, nghiêm chỉnh; Cầu nguyện có chủ đề liên hệ trực tiếp với vấn đề hoặc với nơi chốn, thời gian, duyên cớ, lý do trực tiếp, nguyên nhân hoặc mối quan hệ, là mục đích liên quan đến sự cầu nguyện đã được xác định và theo ý mình muốn*) và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Sự cầu nguyện mà Đức Chúa Jê-sus đã làm và phán dạy các môn đồ của Ngài làm theo đó không phải là sự cầu xin cho những sự mình muốn thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về sự sống đời đời của chính mình và cho các thánh đồ cùng những sự liên quan đến c của Nước Đức Chúa Trời trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, như ý nghĩa của chữ **cầu nguyện** được chép trong Ma-thi-ơ đoạn 26 câu 36 và trong sách Lu-ca đoạn 22 từ câu 41 đến câu 46 mà chúng ta đã học ở phần trước, đó là chữ ΠΡΟΣΕΥΧΟΜΑΙ - proseuchomai, số 4336 ra từ chữ ΠΡΟΣ- pros, số 4314 và chữ ΕΥΧΟΜΑΙ - euchomai, số 2171 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cầu nguyện với Đức Chúa Trời trong sự van xin, năn nỉ, khẩn khoản cách nghiêm túc, nghiêm chỉnh; Cầu nguyện có chủ đề liên hệ trực tiếp với vấn đề hoặc với nơi chốn, thời gian, duyên cớ, lý do trực tiếp, nguyên nhân hoặc mối quan hệ, là mục đích liên quan đến sự cầu nguyện đã được xác định và theo ý mình muốn*;

Người tin Chúa phải nhận biết tình trạng thuộc linh của mình và trình dâng những sự mình **lo lắng, quan tâm**, không phải vì đồ ăn hay đồ uống, nhưng là những sự mà mình chưa thật sự hiểu rõ, hay là những sự mình quan tâm đến nhưng không biết cách thi hành, hoặc những sự mình băn khoăn về cách thi hành đối với những việc mình được giao cho làm, đó là ý nghĩa của chữ **lo lắng - care**<sup>G3308</sup> - μέριμνα-merimna, số 3308 của tiếng Hy-lạp (Greek) chép trong 1 Phi-e-rơ 5:7 dưới đây.

**1 Phi-e-rơ 5:6-10:** **Vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài nhắc anh em lên; lại hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em. Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được. Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình. Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh em đến sự vinh hiển đời đời của Ngài trong Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ, chính Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững vàng, và thêm sức cho.**

Đức Chúa Jê-sus đã không bỏ dở sự cầu nguyện cho đến khi Ngài nhận được dấu chỉ từ Đức Chúa Cha, đó là Đức Chúa Cha đã sai một thiên sứ đến để thêm sức cho Con một Ngài. Đối với chúng ta là những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ và là tôi tớ của Ngài, chúng ta có thể thấy rõ tấm gương của Gia-cốp khi ông cầu nguyện với Đức Chúa Trời, ông đã không buông tay cho đến khi ông nhận được lời chúc phước của Đức Chúa Trời. Cũng một nguyên tắc đó, chúng ta phải bền chí trong sự cầu nguyện cho đến khi chúng ta nhận được sự trả lời từ nơi Chúa mà Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là sứ giả, thiên sứ nữa và như vậy, chúng ta có thể không có cơ hội được thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến như Kinh-Thánh đã chép, nhưng tiếng phán của Đức Thánh-Linh trả lời sự cầu nguyện của chúng ta cũng giống như Đức Giê-hô-va sai thiên sứ của Ngài đến truyền bảo cho chúng ta vậy. Đức Thánh-Linh có thể dùng chiêm bao, khả tượng hoặc tiếng phán của Ngài, hoặc qua Lời Chúa trong các bài giảng để trả lời sự cầu nguyện của chúng ta.